

Số: 185/2024/QĐST-HNGĐ

Lạng Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 314/2024/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: **Thôn P, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.**

+ **Bị đơn:** Anh **Trần Văn K**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: **Thôn T, xã Q, huyện L, Bắc Giang.**

- Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Phạm Thị H** và anh **Trần Văn K**.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung:* Chị **Phạm Thị H** và anh **Trần Văn K** xác định vợ chồng có 02 con chung là **Nguyễn Ngọc N**, sinh ngày 31/10/2005 và **Trần Mạnh Q**, sinh ngày 09/9/2012. Hiện cháu **N** đã trưởng thành, khỏe mạnh nên anh chị không

yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị **Phạm Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng con chung là **Trần Mạnh Q**, sinh ngày 09/9/2012. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị **H**, anh **K** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh **Trần Văn K** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất canh tác*: Chị **Phạm Thị H** và anh **Trần Văn K** xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị **Phạm Thị H** phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007822 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hoàn trả chị **Phạm Thị H** số tiền 150.000 đồng còn thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
  - VKSND huyện Lạng Giang;
  - Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
  - UBND phường 2, tp. Vũng Tàu
- Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Các đương sự;
  - Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hằng**